

Số: 6895 /2021/QĐ-TGD1

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành biểu lãi suất các sản phẩm tiền gửi tiết kiệm ngoại tệ lạ

### TỔNG GIÁM ĐỐC

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB);
- Căn cứ tình hình thị trường.

### QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1. Ban hành biểu lãi suất các sản phẩm tiền gửi bằng ngoại tệ lạ cho đối tượng là Khách hàng cá nhân (chi tiết theo quy định tại Phụ lục 01 và 02 đính kèm)
- Lưu ý: Lãi suất tính lãi được tính trên cơ sở 01 năm có 365 ngày
- Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 12/10/2021, thay thế Quyết định số 940/2018/QĐ-TGD1 của Tổng Giám đốc ngày 23/03/2018 ban hành biểu lãi suất các sản phẩm tiền gửi tiết kiệm ngoại tệ lạ.
- Điều 3. Giao cho Phòng Giải pháp Phi tín dụng có trách nhiệm công bố công khai Biểu lãi suất tại Quyết định này trên website của MSB, đồng thời thường xuyên theo dõi biến động lãi suất trên thị trường và tình hình huy động, sử dụng vốn của MSB để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh.
- Điều 4. Giám đốc các Khối nghiệp vụ; Giám đốc Trung tâm Phát triển Giải pháp; Giám đốc Vùng, Giám đốc Thúc đẩy kinh doanh vùng, Giám đốc các Chi nhánh; Giám đốc các TTKHCN, Trưởng các Phòng, Ban Trụ sở chính và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- TGD, PTGD;
- VP TGD MSB;
- RB.SnD, RB.QL&HTBH;
- VH.HK; Trưởng phòng HO;
- Khối TVPL&TT;
- RB.PTGP.Phitindung;
- Lưu: VT

T/L. TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGÂN HÀNG BÀN LỄ  
NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

**PHỤ LỤC 01**  
**BIỂU LÃI SUẤT HUY ĐỘNG TIẾT KIỆM NGOẠI TỆ LẠ NIÊM YẾT CƠ SỞ**  
**365 NGÀY/ NĂM (%/ năm)**

*(Biểu lãi suất này có hiệu lực kể từ ngày .12../.10../2021)*

**I. Tên sản phẩm: Huy động tiền gửi tiết kiệm ngoại tệ lạ**

**II. Phạm vi áp dụng**

**III. Tính năng sản phẩm**

- Mã sản phẩm: FCXX0
- Loại tiền gửi: EUR, AUD, CAD, SGD, GBP, JPY
- Số tiền gửi tối thiểu
  - Loại tiền EUR, AUD, CAD, SGB: Tối thiểu 5.000
  - Loại tiền JPY: Tối thiểu 500.000
  - Lưu ý: Đối với các Khách hàng nộp tiền mặt khi gửi tiết kiệm, TT KHCN bắt buộc phải thông báo bằng email cho FI để điều chuyển vốn theo mẫu biểu 01 đính kèm.
- Lãi suất: Thay đổi tùy từng thời kỳ do TGD NHBL quyết định, chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm.
- Kỳ hạn: 1, 2, 3, 6, 12 tháng
- Phương thức trả lãi: Cuối kỳ
- Rút trước hạn:
  - Nếu Khách hàng rút tiền bằng chuyển khoản: Khách hàng hưởng lãi suất 0%. Trường hợp Khách hàng bán lại nguồn cho MSB thì Khách hàng sẽ được hưởng mức giá mua thỏa thuận tốt.
  - Nếu khách hàng rút tiền mặt: Khách hàng phải báo cáo cho MSB trước tối thiểu 03 ngày làm việc để chuẩn bị tiền mặt và hưởng lãi suất 0%.
- Phí rút tiền mặt

Loại tiền	Phí rút tiền mặt (%)
EUR, GBP, SGD, JPY	0.3%
CAD, AUD	0.4%

- Khách hàng được miễn phí rút tiền mặt khi đến hạn với điều kiện Khách hàng phải thông báo trước 03 ngày làm việc.
- Trường hợp TT KHCN tự ý cho Khách hàng rút tiền mặt nhưng không thông báo cho FI, TT KHCN sẽ phải chịu phạt 0.5%/ số tiền rút.
- Khi đến hạn thanh toán, nếu khách hàng không đến lĩnh, phần lãi sẽ tự động nhập gốc và chuyển sang kỳ tiếp theo với cùng kỳ hạn.

**IV. Quy trình triển khai**

- Nhân viên tư vấn Khách hàng tại các TT KHCN lưu ý cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm và các khoản phí phát sinh cho Khách hàng được biết. Đồng thời, yêu cầu Khách hàng ký vào bản Cam kết sử dụng sản phẩm dịch vụ của MSB (theo biểu mẫu 02 đính kèm)

- Khi phát sinh Khách hàng nộp tiền mặt để gửi tiết kiệm mới (gửi lần đầu), TT KHCN bắt buộc thực hiện báo nguồn cho FI. Nếu TT KHCN không thực hiện thông báo thì sẽ không được ghi nhận cấp bù.
- Đối với những TT KHCN tự ý cho khách hàng rút trước hạn bằng tiền mặt hoặc rút trước hạn bằng tiền mặt mà không báo cho FI thì TT KHCN sẽ chịu phạt 0.5%/ số tiền rút.
- Đầu mỗi bộ phận giao dịch vàng và ngoại tệ mặt, email [fi\\_gbdesk@msb.com.vn](mailto:fi_gbdesk@msb.com.vn)

**PHỤ LỤC 02**  
**BIỂU LÃI SUẤT HUY ĐỘNG TIẾT KIỆM NGOẠI TỆ LẠ NIÊM YẾT CƠ SỞ**  
**365 NGÀY/ NĂM (%/ năm)**  
*(Biểu lãi suất này có hiệu lực kể từ ngày 12/10/2021)*

<b>Loại ngoại tệ</b>	<b>AUD</b>	<b>EUR</b>	<b>CAD</b>	<b>JPY</b>	<b>GBP</b>	<b>SGD</b>
1 tháng	0.01	0.1	0.01	0.01	0.01	0.01
2 tháng	0.01	0.1	0.01	0.01	0.01	0.01
3 tháng	0.01	0.1	0.01	0.01	0.01	0.01
6 tháng	0.01	0.1	0.01	0.01	0.01	0.01
9 tháng	0.01	0.1	0.01	0.01	0.01	0.01
12 tháng	0.01	0.1	0.01	0.01	0.01	0.01

**MẪU BIỂU 01**  
**MẪU EMAIL THÔNG BÁO FI KHI KHÁCH HÀNG GỬI TIẾT KIỆM BẰNG**  
**TIỀN MẶT**

**Tiêu đề email:** TKTT (lần X trong ngày) Mã&Tên TTKHCN Số Tiền  
(Ví dụ: TKNT Lần 1. (3100) TTKHCN Đồng Đa. 100,000 AUD)

**Nội dung email như sau:**

Kính gửi các anh/chị,

TTKHCN.....gửi thông tin tiết kiệm AUD của Khách hàng.....

STT	TTKHCN	CIF	Họ tên	Doanh số	Kỳ hạn	Ngày gửi	Ngày đáo hạn
1							
2							

4

4

3

4

**MẪU BIỂU 02**

**(Đính kèm Quyết định số 1939/2016/QĐ-TGD ban hành ngày 26/07/2016)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**CAM KẾT SỬ DỤNG SẢN PHẨM DỊCH VỤ**

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam  
Chi nhánh .....(MSB)

Tôi tên là:.....

Số CMND .....

Số tiền gửi

Loại tiền

Kỳ hạn:.....tháng

Tôi cam kết đã hiểu và đồng ý với các điều khoản về chi phí và điều kiện sử dụng sản phẩm tiết kiệm của MSB. Tôi đồng ý đóng các loại phí phát sinh hoặc để MSB trừ vào tài khoản tôi khoản tiền tương ứng với mức phí cho việc sử dụng sản phẩm của MSB như sau:

- Rút trước hạn:
  - Hưởng lãi suất 0%/năm
  - Chịu phí rút tiền mặt tương ứng với loại tiền gửi tại thời điểm rút tiền
- Thông báo trước tối thiểu 03 ngày làm việc khi rút tiền mặt trước hạn hoặc khi đáo hạn.

.....Ngày.....tháng .....năm.....

Người cam kết  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG**  
**GIAO DỊCH VIÊN**

**KIỂM SOÁT VIÊN**